TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-DS	*Lào Cai, ngày 22 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 96/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T.

Địa chỉ: Số nhà 502, tổ 8, phường T, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Bùi Mạnh H.

Địa chỉ: Số nhà 315, tổ 18, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Mạnh H nhất trí thanh toán cho chị Hoàng Thị T số tiền vay trong giấy vay tiền đề ngày 25/7/2018 là 400 (Bốn trăm) triệu đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Mạnh H phải chịu 10.000.000 đồng án phí. Chị Hoàng Thị T không phải chịu án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 đồng. Xác nhận chị Hoàng Thị T đã nộp số tiền trên theo

biên lai thu tạm ứng án phí số 0005582 ngày 01/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh